

Choose the correct answer. Write the letter beside the English word.

- | | | | |
|---------------|---------------|---------------|-------------------|
| 1. Birthday | a. shēng rì | b. shéng rì | c. shěng rī |
| 2. Sunday | a. xǐng qī rī | b. xīng qī rì | c. xìng qī rì |
| 3. Zero | a. lǐng | b. līng | c. líng |
| 4. Be born | a. chǔ shēng | b. chū shēng | c. chù sheng |
| 5. In, on, at | a. zài | b. zǎi | c. zái |
| 6. Shanghai | a. shǎng hǎi | b. shàng hǎi | c. shāng hài |
| 7. Now | a. xiǎn zài | b. xián zài | c. xiàn zài |
| 8. Beijing | a. běi jīng | b. bēi jīng | c. béi jíng |
| 9. To live | a. zhǔ | b. zhù | c. zhū |
| 10. Yesterday | a. zuǒ tiān | b. zuó tiān | c. zuò tiān |
| 11. How many | a. jǐ | b. jī | c. jì |
| 12. Tomorrow | a. mǐng tiān | b. míng tiān | c. mìn timer tiān |
| 13. You | a. nǐ | b. nì | c. nī |
| 14. Happy | a. kuài lè | b. kuǎi lè | c. kuái lèS |